

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo;
phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2019**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

Đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đồng thời chấn chỉnh kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, ngân sách và thực hiện các chính sách xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân Thành phố đã lãnh, chỉ đạo và triển khai thực hiện với kết quả như sau:

1. Thanh tra hành chính

- Triển khai thực hiện 02 cuộc:

+ Thanh tra trách nhiệm đối với Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trưng Vương, Phường 11, thành phố Cao Lãnh,

Nội dung: Thanh tra về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác quản lý thu - chi tài chính và công tác phòng, chống tham nhũng. Đây là đoàn thanh tra theo chương trình kế hoạch.

Tiến độ: Đã kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra. Kết quả: kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý 03 và 01 kiến nghị kiểm điểm cá nhân. Hiện đơn vị đang thực hiện.

+ Thanh tra trách nhiệm đối với Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh (*thanh tra đột xuất của năm 2018 chuyển sang*). Tiến độ: Hiện đang thực hiện.

2. Đánh giá, nhận xét

Nhìn chung, hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo đúng tiến độ và kế hoạch đề ra, việc tiến hành thanh tra tập trung vào thanh tra trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, công tác quản lý, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Qua đó, đã giúp các đơn vị được thanh tra tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phát huy tốt vai trò lãnh đạo quản lý, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Cao Lãnh diễn biến bình thường. Do trong năm, Thành phố triển khai nhiều dự án, nên số đơn phát sinh tăng hơn so với cùng kỳ (*06 tháng đầu năm 2018*). Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường công tác xác minh, giải quyết khiếu nại, đồng thời tiếp xúc, giải thích về các chế độ chính sách, về các văn bản thực hiện công tác giải phòng mặt bằng để người dân hiểu và hạn chế gửi đơn khiếu nại.

1. Công tác tiếp dân

1.1. Tiếp công dân thường xuyên

Ban tiếp công dân Thành phố tiếp 181 lượt gồm 181 người, tăng so với cùng kỳ năm 2018 là 11 lượt, chiếm tỷ lệ tăng 6,83%. Nội dung tiếp công dân: về lĩnh vực đất đai chiếm 92,3%, lĩnh vực dân sự chiếm 5,5%⁰⁰, lĩnh vực chính sách 0,5%, lĩnh vực môi trường 0,5% và nội dung khác 1,1%.

1.2. Tiếp công dân định kỳ

Hàng tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có Thông báo và xếp lịch tiếp công dân định kỳ, trong 06 tháng đã tiếp 09 lượt gồm 09 người. Nội dung tiếp công dân: về lĩnh vực đất đai chiếm 100%.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 06 tháng, nhận 61 đơn, trong đó thuộc thẩm quyền 61 đơn (*59 đơn khiếu nại và 02 đơn phản ánh*), so với cùng kỳ năm 2018 tăng 59 đơn. Đã giải quyết 56 đơn. Tồn đọng 05 đơn (*04 đơn khiếu nại và 01 đơn phản ánh*), đã xác minh xong, chờ đối thoại ban hành Quyết định.

3. Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các ngành chuyên môn Thành phố và phối hợp Ủy ban nhân dân xã, phường tổng đạt 56 Quyết định và 02 thông báo tạm khép hồ sơ. Trong đó:

- Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh: 11 Quyết định (*kèm danh sách*).

- Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: 45 Quyết định (*kèm danh sách*).

Qua đó, các hộ dân đồng ý nhận Quyết định, nhưng nội dung Quyết định chưa thống nhất và tiếp tục khiếu nại.

4. Việc thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh về giải quyết khiếu nại, tố cáo

Từ đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành 18 văn bản chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân. Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh, đề xuất giải quyết và đã báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh là 14 văn bản, còn 04 văn bản đang tiếp tục thực hiện (*kèm danh sách*).

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Nhằm nâng cao năng lực của cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến pháp luật về khiếu nại, tố cáo và kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo đến với người dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phổ biến pháp luật và kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Cao Lãnh¹. Qua đó, các phòng ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng Kế hoạch, quán triệt đến cán bộ, công chức, hội viên và quần chúng nhân dân biết thực hiện.

6. Đánh giá tình hình khiếu nại, tố cáo

- Ưu điểm:

+ Công tác tiếp dân được thực hiện thường xuyên và duy trì theo quy định. Thủ trưởng cơ quan hành chính quan tâm dành nhiều thời gian để xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo cơ bản đạt yêu cầu, mục tiêu đề ra, đã tập trung chấn chỉnh, kiện toàn chỉ đạo thực hiện, đảm bảo các đơn khiếu nại được giải quyết kịp thời, hạn chế không tồn đọng và khiếu nại vượt cấp.

+ Tuy lượng đơn có tăng hơn cùng kỳ (61 đơn) nhưng nhờ làm tốt khâu phối hợp kết hợp của các ngành chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường; công tác kiểm tra, xác minh được chặt chẽ; từ đó Ủy ban nhân dân Thành phố đã đối thoại và ban hành các quyết định giải quyết được thuận lợi và đúng thời gian quy định pháp luật.

- Hạn chế:

Mặc dù, Ủy ban nhân dân Thành phố có chỉ đạo cho các ngành và thường xuyên tuyên truyền pháp luật và vận động thuyết phục để người dân đồng thuận cùng chính quyền thực hiện dự án. Tuy nhiên, qua công tác vận động thuyết phục, giải thích cho người dân hiểu về chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nhưng người dân vẫn gửi đơn khiếu nại.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019². Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến,

¹ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 31/01/2019 về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2019 phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Cao Lãnh năm 2019; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 29/3/2019 về kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 về việc kiện toàn hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Cao Lãnh.

² Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc phòng, chống tham nhũng năm 2019 và Công văn số 3100/VPUBND-NC ngày 05 tháng 12 năm 2018 chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa XI của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020³.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo cho Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra Thành phố, tuyên truyền các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ chủ chốt các ban, ngành Thành phố và xã, phường. Qua đó, các ban ngành Thành phố và xã, phường đã tổ chức quán triệt được 278 cuộc, có 6.790 lượt cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân tham dự. Đài Truyền thanh Thành phố cũng đưa nhiều tin về công tác phòng, chống tham nhũng nhất là lĩnh vực cải cách hành chính và các văn bản dưới Luật có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng và công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập.

- Tổ chức công khai, minh bạch quy trình, thủ tục cải cách hành chính: Các cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức cán bộ xem đây là nội dung quan trọng trong phòng, chống tham nhũng.

- Việc thực hiện các Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức viên chức: Ủy ban nhân dân Thành phố đã quán triệt và chỉ đạo các đơn vị căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ Nội vụ xây dựng Quy tắc ứng xử, các quy chế, quy định, nội quy; thực hiện nếp sống văn hóa công sở, từng bước nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần phòng, ngừa tham nhũng. Nhìn chung, việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức đã có chuyển biến về mặt nhận thức; phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ giữa cán bộ công chức với công dân luôn được cải thiện.

- Việc sử dụng công quỹ để chi mua quà biếu đã được quán triệt từ Thành phố đến xã, phường thực hiện nghiêm túc, không sử dụng công quỹ để mua quà biếu.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: Chưa có trường hợp nào thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Luật PCTN; Kết luận số 10-KL/TW ngày 16/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW3 khóa X; Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 04/4/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2015 của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc “tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW3, khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

- Việc thực hiện chi trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước: Đạt 100%.

- Công tác kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức:

+ Kết quả kê khai: Tổng số đơn vị kê khai trong năm 2018 là: 48/48 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%. Số người phải kê khai là: **457** người. Trong đó số người kê khai giảm là **14** người so với năm 2017. Lý do: Thành phố thực hiện sáp nhập một số cơ quan, đơn vị nên số lượng người thuộc diện phải kê khai giảm.

+ Kết quả công khai: Công tác công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được các đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng quy định là: **48/48** đơn vị đạt tỷ lệ 100%. Trong đó số cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai bằng hình thức niêm yết là **10** đơn vị/92 người; Số cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp là **38** đơn vị/**365** người.

- Công tác cải cách hành chính: Tiến hành rà soát, cập nhật, bổ sung 07 bộ thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền để niêm yết, công bố, công khai theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thành phố, trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, phường, cổng thông tin điện tử Thành phố và trên hệ thống màn hình cảm ứng tra cứu thông tin thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định⁴. Triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức từ Thành phố đến xã, phường thực hiện ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp theo chỉ đạo tại Công văn 09/UBND-KSTTHC ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh⁵. Đồng thời, phối hợp với Dịch vụ Bưu chính công ích triển khai thí điểm giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công ích với 16 thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, ...

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Ủy ban nhân dân Thành phố thường xuyên chỉ đạo các ban, ngành tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng phải thực hiện thường xuyên và lâu dài. Đến nay, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác điều tra, truy tố, xét xử chưa có vụ án nào liên quan đến tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Trong 06 tháng đầu năm đã triển khai 02 cuộc thanh tra (*01 cuộc theo Kế hoạch được duyệt đối với Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trưng Vương, Phường 11,*

⁴ Quyết định số 803/QĐ-UBND-HC ngày 17/7/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố TTHC lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã; Quyết định số 1230/QĐ-UBND-HC ngày 11/10/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TTTT và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh ĐT; Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương và UBND cấp huyện trên địa bàn Tỉnh; Quyết định số 1234/QĐ-UBND-HC ngày 11/10/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở LĐTB&XH, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 1288/QĐ-UBND-HC ngày 22/10/2018 về việc công bố thủ tục hành chính về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 1104/QĐ-UBND-HC ngày 19/9/2018 của UBND Tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

⁵ Công văn 798/UBND-KSTTHC ngày 17/5/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố

về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác quản lý thu - chi tài chính và công tác phòng, chống tham nhũng và 01 cuộc đột xuất đối với Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). Đã kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra tại Trường Tiểu học Trung Vương, Phường 11, TP Cao Lãnh. Còn 01 cuộc đang thực hiện.

5. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn Thành phố, thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được phát huy hiệu quả, công tác phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện được đồng bộ chặt chẽ. Ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường và nhân dân về đấu tranh phòng, chống tham nhũng ngày được nâng cao.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Công tác thanh tra

Triển khai thực hiện các đoàn thanh tra hành chính tại các đơn vị:

- Thanh tra thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao theo quy định pháp luật; nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao, tập trung các lĩnh vực: Công tác quản lý ngân sách; công tác đầu tư xây dựng cơ bản (*nông thôn mới*); công tác quản lý đất công; công tác cải cách hành chính; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đối với Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trà.

- Thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3 về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; công tác quản lý trật tự đô thị.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chỉ đạo tập trung kiểm tra, xác minh giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng và đơn mới phát sinh.

- Thực hiện và tổ chức tổng đạt các Quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân Tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức tác phong, nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình của cán bộ, công chức trong cơ quan gắn với việc học tập tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với chủ đề “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân”.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ và công khai minh bạch hoạt động trong đơn vị; nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020; Phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị của các cơ quan chuyên môn và xã, phường trong việc triển khai cơ chế “một cửa”, cơ chế “một cửa liên thông”.

- Kiểm tra theo dõi việc thực hiện việc thực hiện Kết luận thanh tra theo Nghị định số 33/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ.

- Lãnh đạo công tác kê khai minh bạch tài sản thu nhập tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Thanh tra Tỉnh;
- TT/TU;
- Thanh tra TP;
- Ban Tiếp dân TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Thương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo số 110/BC-UBND ngày 24 / 5 /2019 của UBND Thành phố)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	06
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượng cán bộ, viên chức, công chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	6.790
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	278
5	Số lược đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	3.502 tờ rơi
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ,TC, ĐV	
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch hoạt động	CQ,TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	
9	Số văn bản chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	
12	Số người đã phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	

13	Số người vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	
14	Số người vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì qui đổi thành tiền)	Triệu đồng	
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì qui đổi thành tiền)	Triệu đồng	
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của các bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	
20	Số cán bộ công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	
	Thực hiện các quy định về tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác định kê khai tài sản thu nhập	Người	
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	
	Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	

38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của Tòa án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của Tòa án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng;	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả để xử lý)	Vụ	
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả để xử lý)	Người	
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
50	+ Đất đai	m ²	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
52	+ Đất đai	m ²	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
54	+ Đất đai	m ²	
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó: + Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ + Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương + Tặng Giấy khen	Người	
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP	Đơn	
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	

Biểu số 3b

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH
CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**
(Kèm theo Báo cáo số 110 /BC-UBND ngày 24 / 5 /2019 của UBND thành phố)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc